



Cô Vũ Thị Mai Phương

TÀI LIỆU ĐỘC QUYỀN ĐI KÈM KHÓA HỌC
48 NGÀY LẤY GỐC TOÀN DIỆN TIẾNG ANH
UNIT 19: TRỌNG ÂM

Biên soạn và giảng dạy: Cô Vũ Thị Mai Phương

A. GIỚI THIỆU VỀ ÂM TIẾT VÀ TRỌNG ÂM

1. Âm tiết

Âm tiết trong tiếng Anh là một đơn vị của từ, thường chứa âm thanh của một nguyên âm. Một từ có thể chứa một hoặc nhiều âm tiết.

Ví dụ

- man (người đàn ông) /mæn/ - có 1 âm tiết vì có 1 nguyên âm duy nhất là /æ/
- brother (anh/ em trai) /'brʌðə(r)/ - có 2 âm tiết vì có 2 nguyên âm là /ʌ/ và /ə/

2. Trọng âm

- Trọng âm là âm tiết được nhấn mạnh, cần đọc to và rõ hơn các âm tiết khác của một từ.
- Ta thường tính trọng âm với các từ có từ 2 âm tiết trở lên.
- Trong phiên âm tiếng Anh, trọng âm được kí hiệu bằng dấu ('). Dấu (') đứng trước âm tiết nào thì trọng âm sẽ rơi vào âm tiết đó.
- Ví dụ: dinner (bữa tối) /'dɪnə(r)/ - trọng âm của từ này rơi vào âm tiết đầu tiên.

B. CÁC QUY TẮC ĐÁNH TRỌNG ÂM CƠ BẢN

1. Âm schwa /ə/ không bao giờ nhận trọng âm.

Ví dụ

- father /'fɑːðə(r)/ (cha, bố) - từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu vì âm tiết thứ 2 chứa âm schwa /ə/.
- water /'wɔːtə(r)/ (nước) - từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu vì âm tiết thứ 2 chứa âm schwa /ə/.

2. Âm /əʊ/ không nhận trọng âm, nhưng nếu một từ chứa cả âm /əʊ/ và âm schwa /ə/ thì trọng âm rơi vào âm /əʊ/.

Ví dụ

- hotel /'həʊ'tel/ (khách sạn) - từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2 vì âm tiết đầu chứa âm /əʊ/ không nhận trọng âm.
- suppose /sə'pəʊz/ (cho rằng) - từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2 dù âm tiết thứ 2 chứa âm /əʊ/ vì âm tiết đầu chứa âm schwa /ə/.

3. Các nguyên âm dài và nguyên âm đôi thường nhận trọng âm.

Ví dụ

- guitar /gɪ'tɑː(r)/ (đàn ghi-ta) - từ này trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2 vì âm tiết thứ 2 chứa nguyên âm dài /ɑː/.
- radio /'reɪdiəʊ/ (đài phát thanh) - từ này trọng âm rơi vào âm tiết đầu vì âm tiết đầu chứa nguyên âm đôi /eɪ/.

4. Trọng âm sẽ rơi vào âm tiết trước các hậu tố (đuôi) sau

- ion: question /'kwɛstʃən/ (câu hỏi)
- ish: English /'ɪŋɡlɪʃ/ (tiếng Anh).
- ic: comic /'kɒmɪk/ (truyện tranh).

5. Trọng âm sẽ rơi vào âm tiết thứ 3 tính từ cuối trở lên khi có tận cùng các hậu tố (đuôi) sau

- ate: graduate /'grædʒuət/ (tốt nghiệp).
- ise/ize: modernise /'mɒdənaɪz/ (hiện đại hoá).

6. Trọng âm rơi vào đúng các hậu tố (đuôi) sau

- oon: cartoon /kɑː'tuːn/ (hoạt hình).
- ee: agree /ə'ɡriː/ (đồng ý).

C. CÁCH XEM TRỌNG ÂM TRONG TỪ ĐIỂN TIẾNG ANH

- Khi tra từ ở 2 nguồn từ điển Anh – Anh uy tín là từ điển Cambridge và từ điển Oxford, ta thường thấy có 2 phiên âm. Phiên âm đầu tiên là phiên âm tiếng Anh – Anh, phiên âm thứ 2 là phiên âm tiếng Anh – Mỹ.
- Dấu trọng âm sẽ được ký hiệu là dấu (ˈ).

agree

verb

UK  /ə'ɡriː/ US  /ə'ɡriː/

*Từ **agree** được lấy ra từ từ điển Cambridge có trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2.*

agree verb



 /ə'ɡriː/

 /ə'ɡriː/

*Từ **agree** được lấy ra từ từ điển Oxford có trọng âm rơi vào âm tiết thứ 2.*

PRACTICE

Quan sát phiên âm của các từ sau và cho biết trọng âm của các từ đó rơi vào âm tiết thứ mấy. Sau đó đọc to mỗi từ.

1. meeting /'miːtɪŋ/
2. answer /'ɑːnsə(r)/
3. attend /ə'tend/
4. finish /'fɪnɪʃ/
5. window /'wɪndəʊ/

6. summer /'sʌmə(r)/
7. flower /'flaʊə(r)/
8. weather /'weðə(r)/
9. movie /'muːvi/
10. open /'əʊpən/